

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

**Dự án thành phần: Tuyến đường ĐT.636B (Gò Bồi - Lai Nghi);
ĐH.11 (Tam Quan - Tân Bình); ĐH.43 (Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thuận);
ĐX.AN.11 (Nhơn Hòa - Trường Cửu)**

**Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương
(LRAMP) - Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương
Địa điểm: Tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/03/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP);

Căn cứ Văn bản số 2703/BGTVT-KHĐT ngày 16/3/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh danh mục tuyến đường thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất, Hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương của tỉnh Bình Định, Dự án LRAMP;

Căn cứ Quyết định số 2160/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEF) cho lĩnh vực đường bộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2017 – 2019, Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) – Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương của Ngân hàng Thế giới (WB);

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 107/TTr-SGTVT ngày 25/8/2017 và Văn bản số 1148/SGTVT-GT ngày 25/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) – Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương.

- **Tên Dự án thành phần:** Tuyến đường ĐT.636B (Gò Bồi - Lai Nghi); ĐH.11 (Tam Quan - Tân Bình); ĐH.43 (Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thuận); ĐX.AN.11 (Nhơn Hòa - Trường Cửu).

2. Cấp quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

4. Tổ chức tư vấn lập dự án ĐTXD: Công ty CP tư vấn thiết kế giao thông Bình Định.

5. Chủ nhiệm lập dự án: Kỹ sư Lê Thanh Bảo.

6. Địa điểm xây dựng: Các huyện Tuy Phước, Hoài Nhơn, Vĩnh Thạnh và thị xã An Nhơn.

7. Quy mô khôi phục, cải tạo: Khôi phục, cải tạo các tuyến đường ĐT.636B (Gò Bồi - Lai Nghi); ĐH.11 (Tam Quan - Tân Bình); ĐH.43 (Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thuận); ĐX.AN.11 (Nhơn Hòa - Trường Cửu), với quy mô như sau:

a. Tuyến ĐT.636B (Gò Bồi - Lai Nghi); Tuyến ĐH.11 (Tam Quan - Tân Bình); Tuyến ĐH.43 (Vĩnh Thạnh - Vĩnh Thuận)

- Chiều dài xây dựng: Tuyến ĐT.636B chiều dài $L = 9,5\text{Km}$; Tuyến ĐH.11 chiều dài $L = 6,237\text{Km}$; Tuyến ĐH.43 chiều dài $L = 7,368\text{Km}$.

- Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN 4054 - 2005).

- Tốc độ thiết kế: $V_{tk} = 30\text{km/h}$.

- Bề rộng nền đường: $B_n = 6,5\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,5\text{m}$.

- Bề rộng lề đường: $B_l = 1,5\text{m} \times 2 = 3,0\text{m}$;

- Bề rộng gia cố lề: $B_{gc} = 1,0\text{m} \times 2 = 2,0\text{m}$ (riêng ĐH.43 không có gia cố lề).

b. Tuyến ĐX.AN.11 (Nhơn Hòa - Trường Cửu)

- Chiều dài xây dựng: $L = 3,373\text{Km}$.

- Cấp đường: Đường GTNT loại A (TCVN 10380:2014).

- Tốc độ thiết kế: $V_{tk} = 30\text{km/h}$.

- Bề rộng nền đường: $B_n = 6,5\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường + lề gia cố: $B_m = 5,0\text{m}$.

- Bề rộng lề không gia cố: $B_{kgc} = 0,75\text{m} \times 2 = 1,5\text{m}$.

c. Phương án khôi phục, cải tạo

- Hướng tuyến: Cơ bản bám theo tim tuyến hiện trạng.

- Nền đường: Tận dụng nền đường cũ chỉ đắp đất bù phụ lề đường, mái

ta luy bị xói lở bằng đất cấp phối đồi đầm chặt K95.

- Mặt đường: Kết cấu mặt đường được thiết kế như sau:

+ Đối với mặt đường cũ tận dụng: Bù vênh và thảm tăng cường lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm.

+ Đối với các vị trí mặt đường cũ hư hỏng hoàn toàn: Đào bỏ phần kết cấu hư hỏng, lu lèn tăng cường khuôn đường, đổ BTXM M250 đá 2x4 dày 20 ÷ 25cm và thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm.

+ Đối với các vị trí mặt đường xây dựng mở rộng: Đào khuôn đường, đổ BTXM M250 đá 2x4 dày 20cm và thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm.

- Lề đường gia cố: Kết cấu lề gia cố được thiết kế như sau:

+ Đối với lề đường gia cố cũ: Bù vênh và thảm tăng cường lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm.

+ Đối với lề gia cố cũ hư hỏng hoàn toàn và các đoạn lề gia cố mới: Đào khuôn, lu lèn tăng cường, đổ BTXM M250 đá 2x4 dày 20cm và thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 05cm.

- Lề đường không gia cố: Đắp đất cấp phối đồi đầm chặt K95.

c. Công trình thoát nước trên tuyến

- Hệ thống thoát nước ngang: Bao gồm các cống tròn bê tông ly tâm đường kính Ø60 ÷ Ø100; các cống vuông 50x50cm, 75x75cm, 100x100cm và các cầu bản BTCT đổ tại chỗ có khẩu độ $Lo = 2 \div 4(m)$. Tải trọng thiết kế H30 đối với cống và tải trọng 0,65HL93 đối với cầu bản.

- Rãnh dọc: Xây dựng rãnh thoát nước dọc các đoạn qua khu dân cư, kết cấu bằng BTCT trên đập đan, xây dựng các cửa xả phù hợp.

d. Các công trình phòng hộ và an toàn giao thông: Sử dụng các thiết bị phòng hộ và an toàn giao thông hiện có đồng thời khôi phục các hệ thống ATGT bị hư hỏng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

8. Phương án bồi thường, GPMB: Theo quy định của Luật đất đai và các quy định khác có liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng.

9. Tiêu chuẩn áp dụng cho công trình: Theo Quyết định số 383/QĐ-BGTVT ngày 03/2/2016 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

10. Tổng mức đầu tư: 90.287.801.000 đồng (Chín mươi tỷ, hai trăm tám mươi bảy triệu, tám trăm lẻ một ngàn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	66.539.806.000	đồng;
- Chi phí QLDA:	1.281.799.000	đồng;
- Chi phí Tư vấn đầu tư XD:	4.261.593.000	đồng;
- Chi phí khác:	4.604.649.000	đồng;
- Chi phí dự phòng:	10.531.113.000	đồng;
- Chi phí bồi thường, GPMB:	3.068.841.000	đồng.

11. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) và vốn đối ứng của tỉnh Bình Định.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2018.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư uỷ thác quản lý dự án cho Ban QLDA chuyên ngành.

14. Tổ chức thực hiện: Theo Luật Xây dựng và Luật Đấu thầu.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các bước tiếp theo đầu tư xây dựng, theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện Tuy Phước, Hoài Nhơn, Vĩnh Thạnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./. *7/*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19 (M.15b) *2*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng

Phan Cao Thắng